

Bắc Kạn, ngày 09 tháng 11 năm 2021

Số: 569 /BC-VKS

## BÁO CÁO

**Kết quả công tác kiểm sát năm 2021 tại Kỳ họp thường lệ cuối năm  
HĐND tỉnh Khốa X ( nhiệm kỳ 2021-2026).**  
*(Số liệu từ 01/11/2020 đến 31/10/2021).*

Căn cứ Điều 107, 108- Hiến pháp năm 2013; Điều 6, Điều 63 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 (VKSND), các Nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân (HĐND) về công tác tư pháp. VKSND tỉnh Bắc Kạn báo cáo kết quả công tác kiểm sát tại kỳ họp thường lệ cuối năm HĐND tỉnh như sau:

### I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, TRANH CHẤP DÂN SỰ VÀ KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH

#### 1. Tình hình tội phạm:

Năm 2021, tình hình an ninh chính trị và an ninh nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được giữ vững và ổn định. Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh<sup>1</sup> vẫn lén lút hoạt động ở một số thôn vùng cao, tiềm ẩn mất ổn định về an ninh trật tự. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tham mưu cho cấp ủy và chính quyền kịp thời có biện pháp tuyên truyền, vận động và giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong kỳ không khởi tố vụ án nào liên quan đến an ninh quốc gia.

Các cơ quan chức năng đã khởi tố mới 461 vụ/615 bị can (so với năm 2020 tăng 67 vụ = 14,5%, 107 bị can = 17,4%). Trong đó tội phạm về ma túy khởi tố 171 vụ/201 bị can<sup>2</sup> (tăng 18 vụ = 10%), xảy ra nhiều vụ vận chuyển ma túy liên tỉnh, liên quan đến nhiều đối tượng với số lượng lớn<sup>3</sup>, gây khó khăn cho công tác điều tra xử lý tội phạm. Khởi tố 151 vụ/261 bị can<sup>4</sup> thuộc nhóm tội về trật tự xã hội (tăng 19 vụ) trong đó nhiều vụ giết người, cố ý gây tích có tính côn đồ, gây hậu quả nghiêm trọng; nhiều vụ đánh bạc với hình thức tinh vi. Tội phạm về xâm phạm sở hữu, kinh tế và môi trường khởi tố 136 vụ/149 bị can<sup>5</sup> (tăng 26 vụ so với năm 2020), trong đó đáng chú ý là nhiều vụ đối tượng sử dụng mạng xã hội, điện thoại để giả danh là người của cơ quan chức năng, lợi dụng sự thiếu hiểu biết xã hội để lừa đảo chiếm

<sup>1</sup> Như: Thôn Lũng Lịa- Thị trấn Nà Phặc.

<sup>2</sup> Trong đó: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy 137 vụ/150 bị can. Tội mua bán 31 vụ/35 bị can; tổ chức sử dụng 03 vụ/14 bị can, tội vận chuyển 05 vụ/09 bị can...

<sup>3</sup> Như vụ Lò Văn Xôm, phát hiện và bắt quả tang ngày 23/3/2021, khi ba đối đang vận chuyển trái phép 4.204,61 gam heroine. Đã khởi tố vụ án, khởi tố 03 bị can để điều tra làm rõ

<sup>4</sup> Trong đó: Tội cố ý gây thương tích 19 vụ/25 bị can, đánh bạc 24 vụ/134 bị can, Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông 30 vụ /28 bị can; giết người 07 vụ/07 bị can; hiếp dâm người dưới 16 tuổi 09 vụ/09 bị can, hiếp dâm 05 vụ/04 bị can, giao cấu người từ đủ 13-16 tuổi 08 vụ/07 bị can, dâm ô người dưới 16 tuổi 04 vụ/04 bị can; tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ 07 vụ/08 bị can, sử dụng vũ khí quân dụng 02 vụ/02 bị can; chứa mại dâm, môi giới mại dâm 03 vụ/04 bị can và một số tội khác

<sup>5</sup> Trong đó tội Trộm cắp tài sản 90 vụ/78 bị can. Lừa đảo 10 vụ/07 bị can<sup>5</sup>. Lạm dụng tín nhiệm c/đoạt TS 06 vụ/05 bị can. Huy hoại tài sản 11 vụ/11 bị can. Tội vi phạm quy định về quản lý bảo vệ rừng, lâm sản...27 vụ/49 bị can và một số tội khác.

đoạt tài sản<sup>6</sup>. Tội phạm về tham nhũng và chức vụ: Phát hiện và khởi tố 03 vụ/04 bị can<sup>7</sup> (bằng cùng kỳ năm 2020).

\* Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành pháp luật và nhận thức của một số người dân còn hạn chế, việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa tội phạm đã được quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao; mặt khác công tác quản lý trong một số lĩnh vực vẫn còn chưa chặt chẽ<sup>8</sup>, tạo kẽ hở cho một số đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

## 2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Viện kiểm sát hai cấp đã thụ lý giải quyết 975 vụ, việc về tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình (*không tăng so với năm 2020*). Các tranh chấp dân sự phổ biến là tranh chấp về quyền sử dụng đất; tranh chấp về tài sản; ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung, đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm...; 28 vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động... (*giảm 04 vụ so với năm 2020*). Các khiếu kiện hành chính chủ yếu đối với quyết định hành chính về giải quyết tranh chấp đất đai, về bồi thường khi nhà nước thu hồi đất,... Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp là do nhận thức về pháp luật của một số người dân còn hạn chế và các đương sự không thỏa thuận được các vấn đề có tranh chấp.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

### 1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự.

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Năm 2021, ngành Kiểm sát Bắc Kạn tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và đề ra nhiều biện pháp đảm bảo việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của cơ quan chức năng có căn cứ, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội và không để lọt tội phạm. VKSND hai cấp đã ban hành 604 yêu cầu kiểm tra, xác minh tin báo; 07 văn bản đôn đốc; 01 yêu cầu khởi tố vụ án. Tiến hành kiểm sát trực tiếp 12 cuộc. Trực tiếp nắm tình hình việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm tại 04 xã; ban hành 16 kiến nghị<sup>9</sup> yêu cầu khắc phục vi phạm, 06 kiến nghị phòng ngừa<sup>10</sup>, được chấp nhận.

<sup>6</sup> Như vụ chị Nông Thị Huế nhận thông báo qua điện thoại của đối tượng xưng tên Trần Ngọc Hải công tác ở đội 1, đội cảnh sát kinh tế, công an thành phố Đà Nẵng. Yêu cầu chị cung cấp thông tin cá nhân, chụp ảnh căn cước công dân, tải app do Hải yêu cầu để kiểm tra về thông tin gói bảo hiểm. Sau đó Hải thông báo chị có tham gia chơi chứng khoán với số tiền 18.880.000.000<sup>d</sup> và mở 01 tài khoản ngân hàng ở Vietcombank vay nợ 200.000.000<sup>d</sup> do Nguyễn Văn Long mở cho có dấu hiệu rửa tiền và chụp ảnh các quyết định khởi tố của VKSND tối cao và lệnh bắt tạm giam cho chị Huế xem. Sau đó yêu cầu chị cung cấp thông tin số tài khoản ở ngân hàng BIDV và ngân hàng AGRIBANK mà chị Huế đang sử dụng cho Hải để kiểm tra. Hải yêu cầu chị Huế chuyển số tiền 200.000.000<sup>d</sup> đến số tài khoản BIDV 39510000497008 của chị Huế để đóng băng. Chị Huế đã chuyển 225.000.000<sup>d</sup> vào tài khoản ngân hàng BIDV của mình. Sau đó kiểm tra thì phát hiện tiền trong tài khoản là 226.000.000<sup>d</sup> không còn. Hiện vụ việc đang được xác minh.

<sup>7</sup> Điển hình: vụ Đoàn Thị Hoa lập không một số chứng từ rút tổng số tiền 410.000.000đ để chi tiêu cá nhân. Đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản..

<sup>8</sup> Như vụ án xảy ra ở Bưu điện Pác Nặm.

<sup>9</sup> Trong đó có 13 kiến nghị CQĐT, 03 kiến nghị Cơ quan kiểm lâm

<sup>10</sup> Trong đó 04 kiến nghị UBND xã, 02 kiến nghị CA huyện.

Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết 781 tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố (tăng 68 tin = 4,8% so với năm 2020). Đã giải quyết 698 tin<sup>11</sup> (đạt 89,4%). Đang giải quyết 83 tin.

### 1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự.

VKSND hai cấp đã kiểm sát việc bắt tạm giữ, tạm giam đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đã phê chuẩn bắt khẩn cấp 97 người, hủy bỏ tạm giữ trả tự do 67 người (*trong đó do không cần thiết tạm giữ 50, do chờ kết quả giám định 17 người*). Phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 40 người. Quyết định cho bảo lãnh 10 người.

Tổng thụ lý án giai đoạn điều tra 591 vụ/781 bị can (tăng 62 vụ = 10,5% và 111 bị can =14,2%). Cơ quan điều tra đã giải quyết 459 vụ/591 bị can<sup>12</sup>, đạt 77,7 %. Đang điều tra 132 vụ/190 bị can.

Trong kỳ đình chỉ 65 vụ trong số án tạm đình chỉ (do hết thời hiệu).

Thực hành quyền công tố giai đoạn truy tố 414 vụ/ 577 bị can – (tăng 49 vụ =11,8%, 41 bị can =7,1%); VKSND đã giải quyết 394 vụ/545 bị can<sup>13</sup> - đạt 95,16% số án thụ lý –vượt chỉ tiêu 0,16%. VKS truy tố đúng thời hạn 388 vụ/388 vụ = 100%; đúng tội danh 539 bị /539 bị can =100%.

Qua kiểm sát đã ban hành 502 bản yêu cầu điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ; 06 công văn yêu cầu cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ để phê chuẩn khởi tố, 01 quyết định hủy quyết định khởi tố bị can, 01 yêu cầu khởi tố vụ án, yêu cầu khởi tố 05 bị can; trực tiếp hỏi cung 208, tham gia hỏi cung 454, tham gia đối chất 19; nhận dạng 09; thực nghiệm điều tra 77; ban hành 19 kiến nghị<sup>14</sup> yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra và 19 kiến nghị<sup>15</sup> yêu cầu các cơ quan hữu quan áp dụng các biện pháp phòng ngừa, được chấp nhận.

- Án trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra 02 vụ/11 bị can<sup>16</sup> (01 vụ trả lần 2)- chiếm 0,48%. Tòa án trả Viện kiểm sát 12 vụ/26 bị can (trong đó: Viện kiểm sát chấp nhận 10 vụ/24 bị can - chiếm 2,26% số án Tòa án đã thụ lý giải quyết - tăng 02 vụ= 0,28% so với năm 2020; VKS không chấp nhận 02 vụ/02 bị can<sup>17</sup> - đã chuyển trả lại TA và xét xử xong).

### 1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Ngành kiểm sát tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa, như triển khai các hội nghị tập huấn; các phiên tòa rút kinh nghiệm, hướng dẫn và triển khai thực hiện phiên tòa số hóa hồ sơ, phiên tòa trực tuyến. Đã phối hợp tổ chức 79 phiên tòa rút kinh nghiệm trong đó có 13 phiên tòa số hóa hồ sơ vụ án, 11 phiên tòa trực tuyến (*tăng 17 phiên tòa rút kinh nghiệm; 05 phiên tòa số*

<sup>11</sup> Trong đó đã khởi tố 362 tin, không khởi tố 287 tin; quyết định tạm đình chỉ giải quyết 49 tin.

<sup>12</sup> Trong đó kết thúc điều tra đề nghị truy tố 399 vụ/ 567 bị can (đạt 87%); đình chỉ điều tra 22 vụ/15 bị can. Tạm đình chỉ điều tra 38 vụ/09 bị can.

<sup>13</sup> Trong đó truy tố 388 vụ/539 bị can; đình chỉ 06 vụ/06 bị can ( Lý do đình chỉ: Miễn TNHS sự theo khoản 3 điều 29/BLHS và do Người có đơn yêu cầu KT rút đơn).

<sup>14</sup> Trong đó có 01 kiến nghị Hạt kiểm lâm (CĐ); 18 kiến nghị CQĐT công an huyện

<sup>15</sup> Trong đó 01 kiến nghị Hiệu trưởng trường học, 01 kiến nghị Trưởng Ban QL khu bảo tồn, 16 Kiến nghị CT. UBND cấp huyện, cấp xã về các lĩnh vực được giao quản lý.

<sup>16</sup> Án trả HS CQĐT chấp nhận: Vụ Phạm Tiệp- Thành phố BK; Vụ Hoàng Hữu Quý- Chợ Mới.

<sup>17</sup> Án Trả HS VKSND không chấp nhận: Vụ Đoàn Thị Thương ( Đ249); Đình Thiệu Chiêu (Đ 142)- VKST.

hóa hồ sơ so với năm 2021), để đánh giá kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử của Kiểm sát viên. Tích cực nghiên cứu, kiểm sát chặt chẽ các bản án quyết định của Tòa án, qua đó đã ban hành 06 kháng nghị phúc thẩm (trong đó trên cấp 05, ngang cấp 01); 11 kiến nghị khắc phục vi phạm trong công tác xét xử hình sự (so với năm 2020 giảm 03 kháng nghị, 01 kiến nghị), được chấp nhận.

- Thực hành quyền công tố, Kiểm sát xét xử theo thủ tục sơ thẩm 442 vụ/612 bị cáo, đã giải quyết 382 vụ/528 bị cáo<sup>18</sup> - đạt tỷ lệ 86,4%; theo thủ tục phúc thẩm 39 vụ/50 bị cáo, đã giải quyết 36 vụ/47 bị cáo - đạt tỷ lệ 92,3%. Trong năm xét xử 02 vụ/02 bị cáo phạm tội tham nhũng, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

- Số kháng nghị đã giải quyết được chấp nhận 04/04, đạt 100% - vượt chỉ tiêu Nghị quyết 96/2019 của Quốc hội 30%. Không xảy ra trường hợp VKS truy tố Tòa án tuyên không phạm tội hoặc Tòa án xử khác với tội danh VKSND đã truy tố.

1.4. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan: Không.

## 2. Công tác kiểm sát các hoạt động về tư pháp:

2.1. Công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

- Tổng số người bị bắt, tạm giữ 329 người. Tổng số bị tạm giam là 526 người, đã giải quyết 338 người. Tỷ lệ bắt giữ khẩn cấp được VKSND phê chuẩn khởi tố hình sự đạt 100%. Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp 41 cuộc về công tác tạm giữ, tạm giam, đã ban hành 41 kết luận, 07 kiến nghị khắc phục vi phạm.

- Thi hành án hình sự: Kiểm sát 100% quyết định về thi hành án hình sự; Trong đó tù có thời hạn 343. Án treo, cải tạo không giam giữ, cảnh cáo, án phạt quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ 473. Đã kiểm sát trực tiếp 08 cuộc tại cơ quan thi hành án cùng cấp; 51 cuộc tại UBND cấp xã về án treo, cải tạo không giam giữ; ban hành 59 kết luận, 13 kiến nghị đối với UBND cấp xã và 07 kiến nghị đối với Cơ quan THAHS cùng cấp khắc phục vi phạm được chấp nhận. Tiến hành phúc tra 14 kiến nghị ban hành năm 2020.

Tham gia phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách cho 18 bị án. Kiểm sát và xét hồ sơ đề nghị Tòa án giảm án cho 12 phạm nhân và 03 hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện; 02 hồ sơ đặc xá tha tù đúng quy định.

2.2. Kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính:

Tổng thụ lý kiểm sát 2.960 việc = 140.350.394.000 đồng. Đã giải quyết 1.863 việc = 35.050.979.000 đồng (đạt tỷ lệ 87% số việc và 49,55% số tiền có điều kiện thi hành). Còn đang giải quyết 1.097 việc = 105.299.415.000 đồng (trong đó số không có điều kiện thi hành 819 việc = 69.621.325.000 đồng).

VKS hai cấp nhận và kiểm sát 2.450 quyết định về thi hành án. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 80 việc. Kiểm sát tiêu hủy vật chứng 216 việc, kiểm sát việc cưỡng chế 08 việc. Tham gia họp xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án 09 việc. Mở 11 cuộc trực tiếp kiểm sát. Ban hành 13 kiến nghị, 02 kháng nghị đối với Cơ quan THADS; 03 kiến nghị đối với TAND được chấp nhận. Tiến hành phúc tra 15 kiến nghị.

<sup>18</sup> Trong đó xét xử 380 vụ/526 bị cáo; đình chỉ 02 vụ/02 bị cáo (do người yêu cầu khởi tố rút đơn, miễn trách nhiệm HS)

Kiểm sát thi hành án hành chính: Thụ lý 01 vụ<sup>19</sup> – Hiện chưa giải quyết.

2.3. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình; vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.

Năm 2021, ngành Kiểm sát Bắc Kạn đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng hiệu quả trong khâu công tác này. Theo đó ngay từ đầu năm, Ban cán sự Đảng đã ban hành Nghị quyết<sup>20</sup> để lãnh đạo chỉ đạo, trong đó Viện trưởng VKSND phải trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình; vụ án hành chính; kinh doanh thương mại, lao động...; Phân công kiểm sát viên có năng lực thực hiện kiểm sát chặt chẽ các bản án quyết định của Tòa án, kịp thời phát hiện vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị. Trong năm đã kiểm sát thụ lý 1.003 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm, 21 vụ theo thủ tục phúc thẩm (*giảm 04 vụ việc sơ thẩm và 11 vụ phúc thẩm*). Đã giải quyết 904 vụ - đạt tỷ lệ 89,1% (trong đó, sơ thẩm 885; phúc thẩm 19). Còn lại 119 vụ (*sơ thẩm 118 vụ; phúc thẩm 01 vụ*).

Kiểm sát 895 bản án, quyết định của Tòa án, 825 thông báo thụ lý của Tòa án, 111 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án (trong đó có 05 quyết định đình chỉ) và 100 thông báo trả đơn khởi kiện của Tòa án. Phối hợp với Tòa án tổ chức 14 phiên tòa rút kinh nghiệm (*tăng 04 phiên so với năm 2020*). Qua công tác kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm<sup>21</sup>; 12 kiến nghị đối với Tòa án và cơ quan có liên quan; 08 kiến nghị phòng ngừa vi phạm, được chấp nhận.

2.4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp:

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận và xử lý 175 đơn/169 việc (số mới)- giảm 26 đơn so với năm 2020. Trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 22 đơn/20 việc – giảm 15 đơn so với năm 2020, đã giải quyết 22 đơn/20 việc- đạt 100 %. Tiếp công dân: 86 lượt- tăng 23 lượt so với năm 2020. Kiểm sát trực tiếp 05 cuộc về giải quyết đơn tại cơ quan điều tra, ban hành 04 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

### 3. Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp

Trong năm, VKSND hai cấp đã ban hành 07 kháng nghị phúc thẩm; 02 kháng nghị, 105 kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp và cơ quan có liên quan khắc phục vi phạm và 33 kiến nghị yêu cầu các cơ quan hữu quan áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm, tội phạm. Các kháng nghị, kiến nghị được các cơ quan hữu quan chấp nhận 100% - vượt chỉ tiêu đề ra 10%. Các vi phạm chủ yếu như sau:

- Trong hoạt động điều tra vụ án hình sự: thụ lý giải quyết tố giác, tin báo tội phạm không đúng thẩm quyền, không gửi hoặc chậm gửi quyết định giải quyết nguồn tin về tội phạm cho VKSND, vi phạm thời hạn giải quyết nguồn tin ...; Vi phạm trong việc thu thập

<sup>19</sup> Vụ Phạm Văn Nhuận - do VKSND tối cao đang giải quyết đơn theo thẩm quyền.

<sup>20</sup> Nghị quyết số 01 ngày 01/12/2020 về công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật trong ngành kiểm sát Bắc Kạn năm 2021 và những năm tiếp theo;

<sup>21</sup> QĐ kháng nghị số 01 ngày 29/4/2021 của VKSND tỉnh đối với Bản án DS số 02/2021 của TAND Thành phố ( vụ Nguyễn Thị Trai và Nguyễn Duy Vương)

bảo quản, xử lý vật chứng, vi phạm quy định tại khoản 5 điều 88/Bộ luật tố tụng hình sự; vi phạm về việc gửi các lệnh, quyết định; Vi phạm thời hạn đề nghị gia hạn điều tra, Chậm gửi quyết định trưng cầu giám định; Không ghi khoản áp dụng trong quyết định khởi tố vụ án...

- Trong hoạt động xét xử: Tòa án chưa thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn việc gửi QĐ phân công thẩm phán giải quyết vụ án; Gửi thông báo kháng cáo chưa đúng thời hạn, Không áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định, vi phạm trong việc gửi bản án, quyết định, vi phạm trong việc áp dụng mức hình phạt, chuyển chậm quyết định chuyển vụ án, thông báo thụ lý án...

- Trong hoạt động thi hành án hình sự: Không phân loại kết quả chấp hành án; Không báo cáo Cơ quan thi hành án hình sự đề nghị Tòa án cùng cấp xem xét quyết định rút ngắn thời gian thử thách; không nhận xét bằng văn bản về quá trình chấp hành án ...

- Trong hoạt động thi hành án dân sự: vi phạm trong việc xác minh, phân loại việc không có điều kiện thi hành án, vi phạm trong việc hoãn thi hành án, vi phạm trong việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án...

### III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP VÀ XÂY DỰNG NGÀNH

VKSND hai cấp tiếp tục quán triệt thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Cải cách tư pháp; Các Kế hoạch, Chương trình công tác của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát tối cao và Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh được quán triệt, triển khai đầy đủ kịp thời. Tiến hành thực hiện 11 phiên tòa “số hóa hồ sơ” vụ án hình sự để trình chiếu, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa nâng cao chất lượng tranh tụng theo yêu cầu cải cách tư pháp.

Trong kỳ, thực hiện điều động 12 lượt công chức; tiếp nhận mới 01 công chức do VKSND tối cao tuyển dụng. Xây dựng hồ sơ, đề nghị bổ nhiệm lại Viện trưởng VKSND tỉnh; 01 Kiểm sát viên sơ cấp; thực hiện quy trình đề nghị điều động, bổ nhiệm 02 Viện trưởng VKSND cấp huyện. Cử 43 lượt công chức đi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát, công tác chuyên môn.

Phối hợp cùng chính quyền địa phương tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương<sup>22</sup>, tham gia ý kiến góp ý vào nhiều dự thảo luật khi có yêu cầu hoặc có vướng mắc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ngành.

### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**1. Ưu điểm:** Năm 2021, VKSND tỉnh Bắc Kạn đã quán triệt, triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; Quốc hội và HĐND cùng cấp về chức năng nhiệm vụ của Ngành, về công tác Cải cách tư pháp; đặc biệt đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 96/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp. Kết quả công tác kiểm sát hoạt động tư pháp có những chuyển biến tích cực, nhiều chỉ tiêu công tác vượt chỉ tiêu nghị quyết 96/2019 đề ra, như: 100% tố giác, tin báo về tội phạm được thụ lý giải quyết; số vụ án hình sự có bản yêu cầu điều tra 100%. Tỷ lệ bắt tạm giữ được khởi tố xử lý hình sự đạt

<sup>22</sup>VKSND tỉnh vận động cán bộ, công chức cơ quan đóng góp, thăm hỏi gia đình ông Lý Văn Lâu bị hỏa hoạn với số tiền 13.000.000 đồng và một số nhu yếu phẩm khác. Xây dựng kế hoạch, vận động cán bộ, công chức trong ngành đóng góp được 27.000.000 đồng để giúp đỡ xã Yên Dương, huyện Ba Bè xây dựng nông thôn mới.

100%. Số án ra quyết định truy tố đúng thời hạn 100% (vượt 10%), đúng tội danh đạt 100% (vượt 5%). Các kháng nghị, kiến nghị khắc phục vi phạm được các cơ quan tư pháp và cơ quan có liên quan chấp nhận đạt 100%. Công tác phối hợp với các cơ quan tổ tụng ở hai cấp được tăng cường<sup>23</sup>. Công tác tổ chức, cán bộ, quản lý, chỉ đạo, điều hành và hậu cần có nhiều chuyên biến tích cực. Kỹ cương, kỷ luật của ngành được tăng cường<sup>24</sup>. Quán triệt chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo yêu cầu của Đảng, nhà nước, của Ngành và địa phương.

## **2. Một số khó khăn, vướng mắc:**

- Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật vẫn diễn biến phức tạp, số vụ án hình sự tiếp tục tăng, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội tinh vi, sử dụng công nghệ cao phát sinh ngày càng nhiều. Tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện nhiệm vụ của nhiều ngành chuyên môn.

- Thực hiện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nhiệm vụ của Viện kiểm sát tăng lên, xuyên suốt từ khi tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm, đặc biệt Kiểm sát viên ngoài việc phải trực tiếp kiểm sát hoạt động điều tra vụ án của Điều tra viên, còn phải trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định pháp luật nên gặp nhiều khó khăn cho ngành trong khi số lượng biên chế của ngành tiếp tục tinh giản.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác của ngành chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, hệ thống máy vi tính được cấp lâu năm đã xuống cấp, thiếu; chưa có hệ thống phòng, phương tiện, thiết bị ghi hình có âm thanh; không có hệ thống máy chiếu để thực hiện các phiên tòa “số hóa hồ sơ vụ án” theo lộ trình thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp.

## **3. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân:**

- Hạn chế, thiếu sót: Trong kỳ có 01 vụ án hình sự sơ thẩm bị TAND cấp cao hủy án<sup>25</sup>, một vụ án dân sự sơ thẩm TAND tỉnh hủy án để giải quyết lại. Việc kiểm sát hồ sơ giải quyết án hình sự có một số ít vụ còn chưa thật sự chặt chẽ, đảm bảo căn cứ; chất lượng một số ít bản yêu cầu điều tra chưa cao dẫn đến có 2,26% số vụ Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Nguyên nhân: Do tính chất, mức độ các vụ án ngày càng phức tạp, thủ đoạn tội phạm ngày càng tinh vi. Một số ít cán bộ, kiểm sát viên năng lực trình độ còn hạn chế. Bên cạnh đó, một số quy định của pháp luật còn có nhận thức chưa thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, những khó khăn vướng mắc trong nhận thức, áp dụng pháp luật chưa được cơ quan có thẩm quyền giải thích, bổ sung, sửa đổi, hướng dẫn kịp thời, đầy đủ.

<sup>23</sup> Ký kết VKSND tỉnh ký 01 chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, TAND tỉnh trong thực thi pháp luật, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm giai đoạn 2021-2025; VKSND huyện Chợ Mới chủ trì ký 01 quy chế Phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện- Hạt kiểm lâm huyện về phối hợp liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. VKSND huyện Na Ri ký 03 quy chế phối hợp với các cơ quan tổ tụng và cơ quan liên quan trong công tác. VKSND huyện Bạch Thông ký 02 quy chế với cơ quan THAHS Công an huyện và UBMT TQVN huyện

<sup>24</sup> Trong năm tiến hành 27 cuộc thanh tra, kiểm tra (Trong đó thanh tra nghiệp vụ 02 cuộc<sup>24</sup> và 24 cuộc kiểm tra chấp hành kỷ luật nội vụ, 02 cuộc kiểm tra về công tác phòng chống tham nhũng; 01 cuộc thanh tra đột xuất (Na Ri)

<sup>25</sup> Vụ Nguyễn Song Lý ( Đ139/BLHS 1999)

#### 4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy cho ngành Kiểm sát Bắc Kạn và trang bị thêm các thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chuyên môn, góp phần cho ngành Kiểm sát thực hiện tốt hơn nhiệm vụ cải cách tư pháp.

Tiếp tục quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện cho ngành Kiểm sát về địa điểm, quỹ đất để mở rộng, xây dựng mới trụ sở làm việc Viện kiểm sát hai cấp đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

#### V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022.

1. VKSND hai cấp tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tiếp tục thực hiện kết luận số 84/KL/TW của Bộ Chính trị về công tác cải cách tư pháp; triển khai thực hiện nghiêm túc các đạo luật về tư pháp.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm; đề ra các giải pháp thực hiện chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội; Quyết định số 139/QĐ-VKSTC và Chỉ thị công tác số 01/CT-VKSTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tập trung nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm đột phá theo kế hoạch công tác đã đề ra.

3. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, thực hiện tốt các giải pháp để hạn chế án trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Phối hợp với Tòa án tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm; số hóa hồ sơ vụ án, công khai tài liệu, hình ảnh khi xét xử tại các phiên tòa; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp theo quy định.

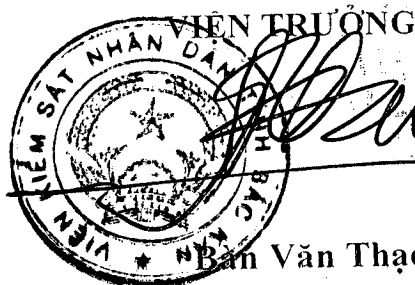
4. Tăng cường quản lý, giáo dục rèn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho cán bộ, công chức. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra đối với cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót để nâng chất đội ngũ Kiểm sát viên đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X (nhiệm kỳ 2021- 2026).

(Kèm theo là phụ lục báo cáo, danh sách Kháng nghị, án hoàn hồ sơ ĐTBS)

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban pháp chế, Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (để b/c);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TT UBND tỉnh;
- Lưu: VPTH, VTLT.



Ban Văn Thạc



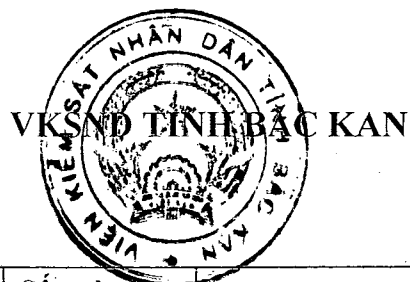


**Các vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng**  
(Từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/10/2021)

STT	Số, ngày, tháng, năm QĐ trả hồ sơ để ĐTBS	Cơ quan ban hành QĐ trả hồ sơ để ĐTBS	Họ và tên bị can chính của vụ án	Tội danh chính (điều luật)	Số, ngày, tháng, năm QĐ khởi tố vụ án	Lý do trả HS (ghi rõ căn cứ tại điều 179)	Trả lần thứ	Chấp nhận	Không chấp nhận (ghi rõ số, ngày, tháng, năm)	Số BC
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Số 01 ngày 19/11/2020	TAND huyện Na Ri	<b>Phạm Văn Lương</b>	Điều 232	Số 17 ngày 10.6.2020	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1	X		1
2	Số 03 ngày 11/11/2021	TAND Thành phố Bắc Kạn	<b>Nguyễn Văn Thơm</b>	Điều 201	Số 01 ngày 18/11/2019	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1	X		6
3	Số 01 ngày 23/01/2021	VKSND Chợ Mới	<b>Hoàng Hữu Quý</b>	Điều 321	Số 21, ngày 29/5/2020	Có động phạm khác chưa được Khởi tố điểm c khoản điều 245/BLTTHS	2	X		10
4	Số 01 ngày 24/3/2021	VKSND TP Bắc Kạn	<b>Phạm Tiệp</b>	Điều 248	Số 37 ngày 23/6/2020	Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng (khoản 1 Điều 245 BLTTHS)- VKS đã yêu cầu ĐT nhưng CQĐT chưa thực hiện	1	X		1
5	Số 01 ngày 15/3/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Đoàn Thị Thương</b>	Điều 249	Số 29 ngày 28/8/2020	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1		CV 155 ngày 29/3/2021.	1
6	Số 01 ngày 13/4/2021	TAND huyện Na Ri	<b>Vì Thị Yến</b>	Điều 243	Số 27 ngày 30/7/2020	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1			1
7	Số 02 ngày 21/7/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Đình Thiện Chiểu</b>	Khoản 1 điều 142	Số 29 ngày 28/8/2020	điểm b khoản 1 Điều 280 BLTTHS	1		CV 344 ngày 31/7/2021.	1

8	Số 02 ngày 3/8/2021	TAND huyện Na Ri	<b>Hoàng Văn Việt</b>	Khoản 1 điều 146	Số 06, ngày 5/02/2021 CA huyện Na Ri	Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng	1			1
9	Số 01 ngày 06/8/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Lương Văn Hải, Nguyễn Anh Tuấn</b>	Điều 178	CA huyện Chợ Mới	Có căn cứ cho rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khác theo điểm b khoản 1 Điều 280 BLTTHS).	1			1
10	Số 03 ngày 30/8/2021	TAND huyện Na Ri	<b>Dương Tiến Kiệt</b>	Điều 232	Số 02, ngày 14/01/2021 CA huyện Na Ri	Thiếu chứng cứ để chứng minh - điểm a khoản 1 Điều 280	1	x		6
11	Số 04 ngày 08/9/2021	TAND huyện Na Ri	<b>Lục Thị Hoa</b>	Điều 321	Số 30 ngày 27/8/2021 CA huyện Na Ri	Thiếu chứng cứ để chứng minh - điểm a khoản 1 Điều 280	1	x		4
12	Số 05 ngày 27/9/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Lục Thế Trung, Văn Tiến Hưng</b>	Điều 353	Số 12 ngày 13/2/2021 CA Thành phố	Thiếu chứng cứ để chứng minh - điểm a khoản 1 Điều 280	1	x		2
13	Số 03 ngày 20/9/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Lục A Duyên</b>	Điều 134	Số 14 ngày 25/3/2021	Có căn cứ cho rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khác theo điểm b khoản 1 Điều 280 BLTTHS).	1	x		1
14	Số 04 ngày 21/9/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Lý Sinh Đạt</b>	Tội giết người- Điều 123	Số 07 ngày 01/02/2021	Thiếu chứng cứ để chứng minh - điểm a khoản 1 Điều 280	1	x		1

**Ghi chú:** Tổng số án VKSND hoàn hồ sơ cho CQĐT 02 vụ/11 bị can; Tòa án hoàn hồ sơ cho VKSND là 12 vụ/26 bị can.  
Số vụ VKS chấp nhận 10 vụ/14 bị can; VKS không chấp nhận 02 vụ/02 bị can



## Danh sách kháng nghị phúc thẩm

( từ 01/11/2020 đến 31/10/2021) -

Số TT	Số ngày ban hành	Đơn vị BH	Nội dung kháng nghị	Cơ quan đơn vị bị KN	Ghi chú
1	Kháng nghị số 01 ngày 21/4/2021	VKSND tỉnh (P7)	Kháng nghị sửa án sơ thẩm do xử lý vật chứng chưa đảm bảo	Bản án số 12/2021/HSST của TAND huyện Ba Bể ( vụ Triệu Văn Chài)	
2	QĐ kháng nghị số 01 ngày 29/4/2021	VKSND tỉnh (P9)	Kháng nghị hủy toàn bộ Bản án DS do tài liệu chứng cứ chưa đảm bảo, tuyên án không ghi cụ thể vị trí ranh giới gây khó khăn cho công tác THA	Bản án số 02/2021/DSST của TAND Thành phố ( vụ Nguyễn Thị Trai và Nguyễn Duy Vương)	
3	Kháng nghị số 02 ngày 21/8/2021	VKS tỉnh ( P7)	Kháng nghị hủy án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại ( do lọt tội phạm)	Bản án số 30/2021/HS-ST ngày 22/7/2021 của TAND Ba Bể ( vụ Hoàng Dương Phương)	
4	Kháng nghị số 03 ngày 21/9/2021	VKS tỉnh ( P7)	Kháng nghị sửa bản án sơ thẩm trừ thời gian tạm giữ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung đối với bị cáo.	Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của TAND huyện Bạch Thông ( vụ Nông Đức Thành).	
5	Kháng nghị số 01 ngày 22/9/2021	VKS huyện Chợ Đồn	Kháng nghị sửa bản án sơ thẩm không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.	Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 08/9/2021 của TAND huyện Chợ Đồn (vụ Hoàng Thị Thời-Đ 321).	
6	Kháng nghị số 04 ngày 13/10/2021	VKS tỉnh ( P7)	Kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm o khoản 2 điều 249/BLHS.	Bản án số 17/2021/HS-ST ngày 14/9/2021 của TAND huyện Ngân Sơn (vụ Nguyễn Anh Dũng).	
7	Kháng nghị số 05 ngày 17/10/2021	VKS tỉnh ( P7)	Kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng ( Giao BC cho UBND xã giám sát giáo dục; nếu VP thì áp dụng Khoản 5 điều 65/BLHS)	Bản án số 10/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của TAND huyện Pác Nặm (vụ Sùng A Ca).	